

## LÝ LỊCH KHOA HỌC

### I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: **LÊ PHƯỚC THẠNH** Giới tính: **Nam**  
Ngày, tháng, năm sinh: **07-06-1979** Nơi sinh: **Cần Thơ**  
Quê quán: **Cần Thơ** Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Không**  
Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc:  
Điện thoại liên hệ: **0965311216** E-mail: **lpthanh@ctu.edu.vn**

Chức vụ: **Giảng viên** Đơn vị công tác: **Bộ môn Bảo Vệ Thực Vật, Khoa Nông nghiệp**  
Ngạch viên chức: **Giảng viên** Thâm niên giảng dạy: **5 năm**  
Trình độ chuyên môn cao nhất: **Tiến sĩ**

### II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

#### 1. Đại học

Hệ đào tạo: **Chính quy** Nơi đào tạo: **Đại học Cần Thơ**  
Chuyên ngành học đào tạo: **Trồng Trọt**  
Năm được cấp bằng: **2003**

#### 2. Thạc sĩ

Thời gian đào tạo: **2010-2011** Nơi đào tạo: **Đại học Adelaide, Nam Úc**  
Chuyên ngành đào tạo: **Công nghệ sinh học trên cây trồng**  
Năm được cấp bằng: **2011**

#### 3. Tiến sĩ

Thời gian đào tạo: **2015-2019** Nơi đào tạo: **Đại học Lincoln, New Zealand**  
Chuyên ngành đào tạo: **Bệnh hại cây trồng**  
Năm được cấp bằng: **2019**

#### 4. Ngoại ngữ

- Anh văn** Mức độ thành thạo: **Khá**
- Mức độ thành thạo:

### III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

#### 1. Các hoạt động chuyên môn đã thực hiện

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm trách
02/2013-nay	Bộ môn Bảo Vệ Thực Vật, Khoa Nông nghiệp, Đại học Cần Thơ	Giảng viên và cán bộ nghiên cứu
9/2003-2/2013	Bộ môn Bảo Vệ Thực Vật, Khoa Nông nghiệp & Sinh học ứng dụng, Đại học Cần Thơ	Cán bộ nghiên cứu

## 2. Hướng dẫn luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ:

- Tên học viên, đề tài thực hiện, thời gian thực hiện (đã bảo vệ thành công năm nào?)

## IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

### 1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã thực hiện

TT	Tên đề tài nghiên cứu/lĩnh vực ứng dụng	Năm hoàn thành	Đề tài cấp (Cơ sở, bộ ngành, trường)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài
01	Điều tra, chọn lọc và đánh giá khả năng đối kháng của các chủng nấm <i>Trichoderma</i> spp. đối với bệnh thối rễ do nấm <i>Fusarium solani</i> trên cam quýt tại tỉnh Vĩnh Long	2004	Cơ sở	Tham gia
02	Nghiên cứu sản xuất các sản phẩm sinh học để quản lý bệnh hại lúa, cây ăn quả và rau màu theo hướng bền vững và không ô nhiễm môi trường	2007	Bộ	Tham gia
03	Điều tra, chọn lọc và đánh giá khả năng đối kháng của các chủng nấm <i>Trichoderma</i> spp. đối với bệnh thối rễ do nấm <i>Fusarium solani</i> trên cam quýt tại tỉnh Tiền Giang	2008	Cơ sở	Tham gia
04	Nghiên cứu sản xuất chế phẩm nấm sinh học <i>Trichoderma</i> phòng trừ bệnh <i>Phytophthora</i> spp. trên cây trồng tại Việt Nam	2008	NEDO (Nhật)	Tham gia
05	Điều tra, chọn lọc và đánh giá khả năng đối kháng của các chủng nấm <i>Trichoderma</i> spp. đối với bệnh thối rễ do nấm <i>Fusarium solani</i> trên cam quýt tại tỉnh Cần Thơ	2009	Cơ sở	Tham gia
06	Hiệu quả của phòng trị bệnh hại cây trồng bằng nấm sinh học <i>Trichoderma</i> đến sự phát triển kinh tế theo hướng nông nghiệp bền vững ở vùng đồng bằng sông Cửu Long	2009	Bộ	Tham gia
07	Phòng trị bệnh do nấm <i>Phytophthora</i> trên cây sầu riêng bằng biện pháp sử dụng nấm <i>Trichoderma</i> và phòng trừ tổng hợp tại đồng bằng sông Cửu Long	2010	Trường	Chủ nhiệm đề tài
08	Phòng trị bệnh thối rễ (do nấm <i>Fusarium</i> spp.) và thối nõn (do nấm <i>Phytophthora</i> spp.) trên cây khóm (dứa) bằng biện pháp sử dụng nấm đối kháng <i>Trichoderma</i> spp. theo hướng G.A.P tại tỉnh Tiền Giang/Nông nghiệp	2010	Cơ sở	Tham gia

09	Sử dụng vi sinh vật phân hủy chất thải hữu cơ đô thị thành phân bón hữu cơ vi sinh	2011	Cơ sở	Tham gia
10	Using biochemical and molecular makers to diagnose viral mosaic diseases on cucurbit crops in the Mekong delta of Viet Nam	2013	Australia Awards Alumni Network	Chủ nhiệm đề tài
11	Studies on insect pests and diseases and development of alternative plant protection technologies	2018-2021	ODA (Nhật)	Tham gia
12	Điều tra hiện trạng canh tác và đề xuất giải pháp khắc phục hiện tượng vàng lá trên vườn bưởi Năm Roi tại thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long	2022-2025	Cơ sở	Tham gia
13	Model 2: Development of a high quality mango product model adaptive to climate change in the Mekong Delta of Vietnam	2022-2025	TC2 (Nhật)	Trưởng nhóm mô hình

**2. Sách và giáo trình xuất bản (liệt kê theo các ô dưới đây, đánh dấu (+) vào ô tương ứng “tác giả” hoặc “đồng tác giả”)**

TT	Tên sách	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Tác giả	Đồng tác giả

**3. Các công trình nghiên cứu khoa học đã công bố (liệt kê công trình theo thứ tự : Tên tác giả; Tên bài báo; Tên Tạp chí và số của tạp chí; trang đăng bài báo; Năm xuất bản, nhà xuất bản của Tạp chí)**


Obsa, B.T., Eglinton, J., Coventry, S., March, T., Guillaume, M., Le, T. P., Hayden, M., Langridge, P. and D. Fleury, 2017. Quantitative trait loci for yield and grain plumpness relative to maturity in three populations of barley (*Hordeum vulgare* L.) grown in a low rain-fall environment. *PLOS ONE*, 12(5), e0178111. doi.org/10.1371/journal.pone.0178111.

Thanh, L.P., Falloon, R.E., Ridgway, H.J. & Jones, E.E. (2017). Biofumigation potential of *Brassica* crops against *Rhizoctonia solani* disease of potato. Poster presentation at the Science Protecting Plant Health Conference, Brisbane, Australia.

Thanh, L.P., Falloon, R.E., Ridgway, H.J. & Jones, E.E. (2016). Biofumigation potential of *Brassica* crops for control of soilborne disease of potato caused by *Rhizoctonia solani*. Oral presentation at the 9<sup>th</sup> Australasian Soilborne Diseases Symposium, Lincoln University, New Zealand.

Thanh, L.P. and K. Khoo, 2014. Temperature Switch PCR (TSP) - A gel-based molecular marker technique for investigating single nucleotide polymorphisms<sup>(\*)</sup>. In “*Crop Breeding: Methods and Protocols*”, Fleury, D. and Whitford, R. (editors). Humana Press, USA. ISBN: 978-1-4939-0445-7 (Print), 978-1-4939-0446-4 (Online). Vol. 1145, pp: 37-46.

Cần Thơ, ngày 03 tháng 8 năm 2022  
(Người kê khai ký tên  
và ghi rõ họ tên)

  
Trần Thị Thanh